

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 27-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hồng Diện

Bà: Nguyễn Thị Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Văn M, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn 4 T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn G, sinh năm 1957 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn năm 2017); có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 26/6/2020, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Ngô Văn H, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 26/6/2020, tại thôn Hùng Tâm, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, Tổ công tác Công an xã Hùng An, huyện Bắc Quang phát hiện Lý Văn M điều khiển xe mô tô BKS 22K4-0556 nhãn hiệu Vippi, màu sơn đen có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính, Lý Văn M đã tự nguyện giao nộp 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng để trong túi quần phải đang mặc, Lý Văn M khai nhận là ma túy heroin, M tàng trữ với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong toàn bộ vật chứng, đưa Lý Văn M đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn M đã khai nhận: Bản thân M là người nghiện ma túy từ cuối năm 2019, vào sáng ngày 26/6/2020, Lý Văn M có đến nhà Ngô Văn H, SN 1956 trú tại thôn 2 xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang chơi sau đó mượn xe mô tô của Ngô Văn H để đi chợ mua thức ăn và ông H đã đồng ý. Quá trình đi chợ, M có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vippi, màu sơn đen BKS 22K4-0556 mượn của ông H đi lên nhà Trần Văn N, SN 1958 trú tại thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Hà Giang (*có lán trồng cam tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Hà Giang*) để mua ma túy. Quá trình điều tra Trần Văn N không thừa nhận được bán ma túy cho Lý Văn M vào ngày 26/6/2020. Để làm rõ mâu thuẫn trên, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành cho đối chất giữa Lý Văn M và ông Trần Văn N. Kết quả đối chất Trần Văn N vẫn không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Lý Văn M, do việc giao dịch mua bán ma túy không có người thứ ba chứng kiến nên không đủ căn cứ để xử lý Trần Văn N trong vụ án này.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, hồi 09 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn M: Kết quả khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 26/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành cân tịnh vật chứng thu giữ của Lý Văn M khi bắt quả tang. Kết quả cân tịnh số chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin thu giữ của Lý Văn M có trọng lượng là: 0,199 g (không phẩy một trăm chín mươi chín gam). Sau khi cân tịnh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành niêm phong để gửi giám định. Quá trình điều tra không thu giữ được dấu vết đường vân trên mảnh giấy gói ma túy đã thu giữ.

Ngày 26/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 104 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định chất ma túy đối với chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin thu giữ của Lý Văn M có phải chất ma túy không? Là loại ma túy gì?

Tại kết luận giám định số: 207/KL-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang có kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám

định ký hiệu A là ma túy, loại ma túy heroin có khối lượng là 0,199g (không thấy một trăm chín mươi chín gam). *Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A có khối lượng là 0,193g (không thấy một trăm chín mươi ba gam), có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo).

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 06/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Lý Văn M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lý Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Lý Văn M theo bản cáo trạng. Về hình phạt đề nghị Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn M từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 26-6-2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung, bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng trước đó người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Văn M tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Công an xã Hùng An, huyện Bắc Quang, vật chứng thu giữ được, biên bản cân tịnh, bản ảnh cân tịnh, kết luận giám định số 207/KL-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 26 tháng 6 năm 2020, bị cáo Lý Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,199g (không phải một trăm chín mươi chín gam) ma túy loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nên đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*.....

[5] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Lý Văn M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma túy và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà lại nghiện chất ma túy thực hiện hành vi phạm tội gây nguy hại rất lớn cho xã hội do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo giáo dục để trở thành một người tốt, có ích cho xã hội. đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Trong vụ án này, Lý Văn M khai nhận mua ma túy của ông Trần Văn N vào ngày 26/6/2020. Quá trình điều tra Trần Văn N không thừa nhận được bán ma túy cho Lý Văn M vào ngày 26/6/2020. Để làm rõ mâu thuẫn trên, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành cho đối chất giữa Lý Văn M và

ông Trần Văn N. Kết quả đối chất Trần Văn N vẫn không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Lý Văn M, do việc giao dịch mua bán ma túy không có người thứ ba chứng kiến nên không đủ căn cứ để xử lý Trần Văn N trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với ông Ngô Văn H cho Lý Văn M mượn xe để đi mua ma túy, nhưng khi mượn xe M nói với ông H là mượn xe để đi chợ mua thức ăn, ông H không biết M mượn xe để đi mua ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế điều kiện khó khăn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo, bị cáo không có thu nhập ổn định, sinh sống vùng kinh tế khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

[12] Đối với 01 phong bì được niêm phong bởi 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang có chữ ký của các thành phần tham gia, một mặt có dòng chữ: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”; 01 bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng; 01 lọ nước Novocain 3% chưa qua sử dụng; 01 phong bì giấy trắng đựng vỏ bao gói sau khi mở niêm phong cân tịnh ký hiệu M2. Hội đồng xét xử xác định đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím số màu trắng, nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[14] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vippi, màu sơn đen biển kiểm soát: 22K4-0556, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 28/8/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số: 37, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Ngô Văn H. Hội đồng xét xử thấy việc trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[15] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên

Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn M 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 26-6-2020).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì được niêm phong bởi 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang có chữ ký của các thành phần tham gia, một mặt có dòng chữ: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”; 01 bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng; 01 lọ nước Novocain 3% chưa qua sử dụng; 01 phong bì giấy trắng đựng vỏ bao gói sau khi mở niêm phong cân tịnh ký hiệu M2.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn M 01 điện thoại di động loại bàn phím số màu trắng, nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 12-10-2020).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Tuấn Vĩnh